**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN KIẾN XƯƠNG**
**TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 23 - 4 - 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Vũ Đông Giang

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Đoàn Thị Duyên và ông Trần Tuấn Vũ.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương tham gia phiên tòa:*** Bà PhạmThị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 11/2020/TLST –HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với:

*****_Bị cáo_ **Chu Sơn H**, sinh ngày 03/9/1993; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T , tỉnh Thái Bình; Chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã An, huyện K, tỉnh Thái Bình (nay là thị trấn K); Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chu Hồng Q, sinh năm 1972 và con bà Lê Thị H, sinh năm 1974; Vợ Nguyễn Như Yến, sinh năm 1993 (đã ly hôn); có 01 con tên Chu Dương Nhã Tr, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2019 đến ngày 30/11/2019 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương; Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

***** *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

-A Phạm Văn A, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn M, xã Đ, huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình.

** Người làm chứng:*

- Chị Tưởng Hồng Ng, sinh năm 1997

Nơi cư trú: Số nhà 266, tổ 42, phường K, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

-A Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã T, huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình.

-A Phạm Văn Ph, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số nhà 81, đường T, thành phố Th, tỉnh Thái Bình.

- Chị Trịnh Thị Thuỳ L, sinh năm 2004

Nơi cư trú: Thôn N, xã Thái Đ, huyện Th, tỉnh Thái Bình.

** Người chứng kiến:*

- Ông Chu Văn N, sinh năm 1954

Nơi cư trú: Thôn Tr, xã A, huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện Tiền H, tỉnh Thái Bình.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2019, Chu Sơn H và bạn gái là Tưởng Hồng Ng đang ở cùng nhà trọ tại thôn A, xã A, huyện K (nay là thị trấn K) thì có Phạm Văn A gọi điện thoại cho H để hỏi mua ma tuý. Sau khi trao đổi điện thoại, H nhất trí và hẹnA lên uỷ ban xã An Bồi chờ. Khi A lên đến khu vực xã An Bồi thì điện thoại cho H, H hướng dẫnA đến chỗ ở của H và nói "khiA lên thì bạn gái em đưa cho vàA đưa tiền cho bạn gái em". Ngay sau đó H lấy gói ma tuý cho vào phong bì rồi gọi bạn gái là Ng đang ngủ dậy, đồng thời đưa phong bì cho Ng nói "Tí em đưa cái này cho bạnA đứng ngoài cửa và lấy 500.000 đồng". Ng không biết đó là ma túy, Ng cầm phong bì ra ngoài cửa gặpA và đưa choA phong bì thư, rồi lấy 500.000đồng từA sau đó quay vào nhà để tiền lên đầu giường của H rồi tiếp tục ngủ. Đến khoảng 11 giờ 45 phút, tại khu vực ngã ba Đông Hướng, thuộc xã A, huyện Tiền H, Công an huyện Tiền H đã phát hiệnA có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra.A tự nguyện lấy trong túi áo khoác bên pH đang mặc giao nộp 1 phong bì thư, bên trong có 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu và gói bằng băng dính màu đen, bên trong là tinh thể trong suốt,A khai nhận là ma tuý đá vừa mua của H với giá 500.000đồng. Công an đã tiến hành quản lý và niêm phong gói ma tuý trên cùng 01 điện thoại hiệu HOTWAV có số thuê bao 0832104539 củaA.

Công an huyện Tiền H ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H, tiến hành khám xét chỗ ở của H và thu giữ tại nền gạch hoa cạnh tủ quần áo trong phòng ngủ của H 01 chai nhựa trong suốt có lắp đậy màu đỏ, trên lắp có hai lỗ gắn đoạn ống hút nhựa màu vàng và gắn ống thuỷ tinh một đầu hình cầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng trong suốt (qua giám định là ma tuý Methamphetamine có khối lượng 0,0323 gam), thu tại đầu giường của H 01 cuộn băng dính đen, 05 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 chứng minh thư mang tên H; 05 phong bì thư chưa qua sử dụng, 01 bật lửa đỏ nhãn hiệu 555 VIP Hoa Việt. Ngoài ra H còn tự nguyện giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng, H khai nhận là tiền đã bán ma tuý choA.

Về nguồn gốc số ma tuý H khai: Do bản thân nghiện ma tuý, nên khoảng 19 giờ ngày 20/11/2019, H đón con gái và bạn gái là Tưởng Hồng Ng lên thành phố Thái Bình chơi, đến khu vực bến xe H một mình tìm mua ma túy, H mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ 500.000đồng được 01 túi ma tuý đá, H mang về chỗ ở của mình. Đến khoảng 23 cùng ngày, H lấy một ít cho vào dụng cụ sử dụng ma tuý, số còn lại H cho vào một đoạn uống nhựa màu trắng, hàn hai đầu lại bằng băng dính đen và để trên mặt tủ lạnh. Việc mua, cất giấu và sử dụng ma túy H không cho ai biết. Khoảng 11 giờ ngày 21/11/2019,A điện cho H mua ma tuý, H đã bán choA với giá 500.000đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút lực lượng công an vào chỗ ở của H đọc lệnh bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét chỗ ở của H thu giữ những vật chứng trên.

Tại bản kết luận giám định số 428/KLGĐ-PC09 ngày 22/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định (chất dạng tinh thể trong suốt niêm phong trong phong bì ký hiệu M1) thu của Phạm Văn A là ma tuý loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0505 gam. Hoàn lại đối tượng giám định 0,0355 gam Methamphetamine.

Kết luận giám định số 432/KLGĐ-PC09 ngày 25/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu gửi giám định (chất dạng tinh thể trong suốt niêm phong trong phong bì ký hiệu M2) thu của Chu Sơn H là ma tuý loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0323 gam. Hoàn lại đối tượng giám định 0,0247 gam Methamphetamine.

Cáo trạng số 11/CT-VKSKX ngày 27/02/2020,Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương đã truy tố Chu Sơn H về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Chu Sơn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tuyên phạt H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu để tiêu hủy số ma tuý thu giữ củaA và H; Tịch thu để nộp ngân sách nhà nước số tiền 500.000đồng của bị cáo H; Tịch thu để nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone của bị cáo H và 01 điện thoại di động màu đen hiệu HOTWAV thu của Phạm Văn A; tịch thu để tiêu hủy 05 phong bì thư chưa qua sử dụng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 cuộn băng dính màu đen, 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 chai nhựa trong suốt có nắp đậy màu đỏ, 01 đoạn ống gấp khúc hình cầu; 02 sim điện thoại; 01 phong bì thư có chữ ký của Phạm Văn A; Trả lại cho H 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Chu Sơn H.

Sau phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau đây:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Tiền H lập ngày 21/11/2019;

- Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, biên bản khám xét chỗ ở, biên bản kiểm tra nhật ký điện thoại lập ngày 21/11/2019;

- Kết luận giám định số 428/KLGĐ-PC09 ngày 22/11/2019 và kết luận giám định số 432/KLGĐ-PC09 ngày 25/11/ 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quanA Phạm Văn A, lời khai của những người làm chứng chị Tưởng Hồng Ng,A Nguyễn Văn Q,A Phạm Văn Ph và chị Trịnh Thị Thuỳ L, lời khai của người chứng kiến ông Chu Văn N và ông Nguyễn Văn H.

[3] Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ, ngày 21/11/2019 tại chỗ ở thôn A, xã A, huyện K (nay là thị trấn K), Chu Sơn H đã có hành vi bán trái phép 01 gói ma tuý, loại Methamphetamine có khối lượng 0,0505 gam cho Phạm Văn A lấy 500.000đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

**Điều 251**. **Tội mua bán trái phép chất ma túy:**

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

*……*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây nguy hại cho người sử dụng và cộng đồng. Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện, nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng…Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy và biết được việc bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi bị cáo đã bất chấp pháp luật, bị cáo đã mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán cho đối tượng nghiện để kiếm lời, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo pH được xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, cần đưa ra mức án tương xứng, áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời còn là bài học để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, vì vậy bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy với số lượng nhỏ, thu lợi từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy chưa đáng kể, đồng thời bị cáo là đối tượng không có công ăn việc làm, không có thu nhập ổn định, vợ chồng đã ly hôn, bị cáo pH nuôi con nhỏ, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với số ma tuý loại Methamphetamine thu giữ của H vàA, cả hai đều tàng trữ để sử dụng cho bản thân, khối lượng ma tuý chưa tới mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Kiến Xương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H vàA là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Tưởng Hồng Ng là người đã cầm chiếc phong bì bên trong có chứa ma tuý đưa choA, tuy nhiên quá trình điều tra xác định Ng không biết và H không nói cho Ng biết bên trong phong bì có ma tuý nên không đủ căn cứ để xử lý với Ng.

[8] Về nguồn gốc số ma tuý H khai mua của người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến xe thành phố Thái Bình, do đó không xác định được người bán, không có căn cứ xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng: 0,0355 gam Methamphetamine mẫu thu của Phạm Văn A hoàn trả sau giám định và 0,0247 gam Methamphetamine mẫu thu của Chu Sơn H hoàn trả sau giám định là ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, sử dụng, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo H là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước;

Về chiếc điện thoại di động thu củaA và chiếc điện thoại di động thu của bị cáo H là phương tiện dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu hóa giá để nộp vào ngân sách nhà nước;

Về 01 sim điện thoại số 0838489456 quản lý của H và 01 sim điện thoại số 0832104539 quản lý củaA, 05 phong bì bì thư chưa qua sử dụng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 cuộn băng dính màu đen, 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 chai nhựa trong suốt có nắp đậy màu đỏ, 01 phong bì thư có chữ ký của Phạm Văn A không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy; Trả lại cho Chu Sơn H 01 chứng minh thư nhân dân mang tên H.

[9] Về án phí: Bị cáo Chu Sơn H pH chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, Điều 135 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Chu Sơn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Chu Sơn H 02( hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 21/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu để tiêu hủy 0,0355 gam Methamphetamine mẫu thu của Phạm Văn A hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 428/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Tịch thu để tiêu hủy 0,0247 gam Methamphetamine mẫu thu của Chu Sơn H hoàn trả sau giám định và toàn bộ bao gói trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 432/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình;

Tịch thu của bị cáo H số tiền 500.000đ đã bán ma tuý choA để nộp vào Ngân sách Nhà nước;

Tịch thu 01 điện thoại di động Iphone thu của bị cáo Chu Sơn H và 01 điện thoại di động màu đen hiệu HOTWAV thu của Phạm Văn A để nộp vào ngân sách nhà nước;

Tịch thu để tiêu hủy của bị cáo Chu Sơn H 01 sim điện thoại số 0838489456, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 cuộn băng dính màu đen, 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng, 01 chai nhựa trong suốt có nắp đậy màu đỏ, 01 đoạn ống thủy tinh gấp khúc hình cầu và của Phạm Văn A 01 sim điện thoại số 0832104539, 01 phong bì thư có chữ ký của Phạm Văn A;

Trả lại cho bị cáo H 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Chu Sơn H.

***(****Toàn bộ số vật chứng nêu trên đang được quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản kê biên giữa Công an huyện Kiến Xương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương lập ngày 27/02/2020).*

3. Về án phí: Bị cáo Chu Sơn H pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/4/2020; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận nhận bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***
- VKSND h. K;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an h.K;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS h. K
- Sở tư pháp t. Thái Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
**(đã ký)**

***Vũ Đông Giang***